TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2018/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 61/2018/TLST/VDS ngày 19 tháng 6 năm 2018, giữa:

Anh **Trần Văn Đ**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: ấp 14, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Chị **Dương Bích T**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: thôn B, xã T, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Đ và chị Dương Bích T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trần Văn Đ và chị Dương Bích T có một người con chung là Trần Hoàng Khang, sinh ngày 24/3/2009. Anh Trần Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Khang cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi. Ghi nhận anh Đ không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị T được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở chị T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Văn Đ và chị Dương Bích T không có tài sản chung, nợ chung.

- Về lệ phí:

+ Anh Trần Văn Đ chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đ đã nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0018191 ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Anh Đ đã nộp đủ lệ phí.

+ Chị Dương Bích T chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0018190 ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thế Dũng